

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ SỰ ĐỊNH HÌNH HỆ GIÁ TRỊ QUỐC GIA VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH MỚI

TS. NGUYỄN THỊ OANH*

Tóm tắt: Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là một sự kiện lịch sử trọng đại, một cột mốc mang tính bản lề trong tiến trình phát triển của dân tộc Việt Nam. Không chỉ khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, cuộc cách mạng này còn khơi nguồn và định hình một hệ giá trị dân tộc - dân chủ - nhân văn - khoa học - tiến bộ, đặt nền tảng cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong 80 năm qua. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, việc nhận diện, phát huy và làm sâu sắc hơn hệ giá trị quốc gia khởi nguyên từ Cách mạng Tháng Tám là yêu cầu cấp thiết, nhằm tăng cường sức mạnh mềm, củng cố bản sắc, khẳng định con đường phát triển của Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Từ khóa: Cách mạng Tháng Tám năm 1945; hệ giá trị quốc gia; Việt Nam

Ngày nhận: 20/7/2025

Ngày phản biện: 28/7/2025

Ngày duyệt đăng: 05/8/2025

1 Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và nhu cầu thiết lập hệ giá trị quốc gia

Ngay từ cuối thế kỷ XIX, dưới sự áp đặt của chủ nghĩa thực dân phương Tây, Việt Nam rơi vào ách thống trị của thực dân Pháp. Xã hội Việt Nam chuyển từ trạng thái tự chủ sang hình thái thực dân nửa phong kiến với đầy rối ren, bất ổn và áp bức.

Trong bối cảnh đó, hàng loạt phong trào yêu nước bùng nổ: từ phong trào Cần Vương, Đông Du, Duy Tân đến các cuộc khởi nghĩa

nông dân và hoạt động đấu tranh vũ trang nhỏ lẻ. Tuy nhiên, do thiếu một lực lượng lãnh đạo thống nhất và phương pháp cách mạng đúng đắn, các phong trào này đều lần lượt thất bại. Chỉ đến khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (ngày 03/02/1930), cách mạng Việt Nam mới có được một tổ chức tiên phong thực sự, có lý luận cách mạng khoa học và chương trình hành động rõ ràng dưới sự dẫn dắt của lãnh tụ Hồ Chí Minh.

Sự ra đời của Đảng đánh dấu bước chuyển căn bản về tư duy cách mạng: từ tự phát sang cách mạng có tổ chức, có định hướng chiến lược, từ đấu tranh đòi cải lương sang cách mạng triệt để, nhằm lật đổ ách thống trị của

* Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

thực dân - phong kiến. Cao trào cách mạng 1930 - 1931, cao trào dân chủ 1936 - 1939, nhất là cao trào giải phóng dân tộc 1941 - 1945 là minh chứng hùng hồn cho vai trò tổ chức và lãnh đạo của Đảng. Đỉnh cao của tiến trình cách mạng đó là thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, mở ra một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Lần đầu tiên trong lịch sử, nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ dưới ách đô hộ của thực dân, phong kiến đã trở thành người chủ thực sự của đất nước.

Thắng lợi đó không chỉ lật đổ một chế độ thống trị, mà còn đặt ra yêu cầu cấp thiết phải xây dựng một trật tự xã hội mới, dựa trên hệ giá trị mới - hệ giá trị quốc gia độc lập, dân chủ, nhân văn, tiến bộ và phát triển, đó là sự khởi đầu của một quá trình thiết lập lại toàn bộ cấu trúc xã hội - chính trị - văn hóa của dân tộc Việt Nam trên nền tảng mới. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời - một nhà nước kiểu mới, mang bản chất cách mạng, dân chủ, lấy nhân dân làm chủ thể tối cao, đòi hỏi phải có một hệ giá trị quốc gia tương ứng, có khả năng tổ chức đời sống xã hội, thống nhất nhận thức cộng đồng và định hướng hành vi tập thể trong một chỉnh thể xã hội thống nhất.

Ở cấp độ xã hội, khi một hình thái kinh tế - xã hội cũ sụp đổ, kéo theo những giá trị gắn với chế độ đó cũng bị mai một. Lúc này, nếu không kịp thời xác lập một hệ quy chiếu giá trị mới, xã hội sẽ rơi vào tình trạng khủng hoảng ý thức, mất phương hướng phát triển. Do đó, việc thiết lập hệ giá trị quốc gia sau cách mạng là một yêu cầu tất yếu của lịch sử.

Ở cấp độ chính trị, mô hình nhà nước mới đòi hỏi một tập hợp giá trị có khả năng chính danh hóa quyền lực cách mạng, đồng thời tạo nền tảng tư tưởng - tinh thần cho hệ thống pháp luật, thiết chế và chính sách công. Những giá trị như độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, dân chủ nhân dân, lòng yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết, công bằng xã hội... là những thành tố cốt lõi định hình hệ giá trị quốc gia Việt Nam hiện đại.

Ở cấp độ văn hóa - tư tưởng, hệ giá trị quốc gia được xem là “hệ trục ý thức” định hình bản sắc dân tộc trong thời đại mới. Đây chính là tấm gương phản chiếu lý tưởng cách mạng, là phương tiện truyền dẫn các định hướng chiến lược phát triển và là công cụ hiệu quả để hình thành con người mới - chủ thể của công cuộc kiến quốc, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”¹, con đường đó tất yếu đòi hỏi một nền tảng giá trị mới tương ứng.

2. Những giá trị cốt lõi được hình thành từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945

Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là một mốc son chói lọi trong lịch sử dân tộc Việt Nam, đánh dấu thắng lợi vĩ đại của đường lối cách mạng vô sản do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, đồng thời xác lập nền tảng tư tưởng chính trị cho sự hình thành hệ giá trị quốc gia hiện đại. Trong hệ giá trị đó, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là giá trị



Cuộc mít tinh tại quảng trường Nhà hát Lớn ngày 19/8/1945 (Ảnh: Tư liệu).

cốt lõi, xuyên suốt, mang tính nguyên tắc, chi phối mọi lĩnh vực của đời sống chính trị - xã hội nước ta.

Từ thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” đã được nâng tầm thành định hướng chiến lược, gắn với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà nhân dân ta đã lựa chọn. Đảng ta khẳng định: “Chủ nghĩa xã hội là con đường duy nhất đem lại cho nhân dân ta độc lập, thống nhất, tự do, ấm no và hạnh phúc”². Tư tưởng đó tiếp tục được kế thừa và phát triển trong các cương lĩnh, nghị quyết của Đảng qua các thời kỳ, đặc biệt là trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*, trong đó xác định rõ:

Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là mục tiêu kép không thể tách rời, là hai nhân tố cấu thành bản chất của chế độ ta.

“Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội” không chỉ là một lựa chọn mang tính lịch sử, mà còn là kết tinh khát vọng ngàn đời của dân tộc Việt Nam về một xã hội tự do, công bằng, dân chủ và văn minh. Trong điều kiện toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và sự đa dạng hóa các giá trị văn hóa chính trị, việc kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội càng thể hiện rõ bản lĩnh chính trị, năng lực tư duy và tầm nhìn chiến lược của Đảng ta. Đây là giá trị không chỉ bảo đảm sự thống nhất giữa lợi ích quốc gia - dân tộc với lợi ích giai cấp - nhân dân, mà còn là “la bàn tư tưởng” định hướng cho

sự phát triển bền vững, góp phần giữ vững chủ quyền, ổn định chính trị, bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc.

Thực tiễn công cuộc đổi mới đất nước gần 40 năm qua đã khẳng định vai trò trung tâm, chi phối của giá trị này. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử về kinh tế, chính trị, quốc phòng, an ninh và đối ngoại đều gắn với việc kiên định đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cùng với hệ thống chính trị thống nhất, vững mạnh, đều là những biểu hiện sinh động của việc thể chế hóa giá trị này thành hiện thực trong đời sống.

Tuy nhiên, trong bối cảnh phức tạp của tình hình thế giới hiện nay, đặc biệt là sự chống phá của các thế lực thù địch đối với nền tảng tư tưởng của Đảng và đường lối phát triển của Việt Nam, việc bảo vệ và phát huy giá trị độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội đặt ra nhiều yêu cầu mới. Điều đó đòi hỏi sự kết hợp chặt chẽ giữa việc giữ vững định hướng chính trị với đổi mới sáng tạo trong phát triển; giữa bảo vệ lợi ích quốc gia với hội nhập quốc tế hiệu quả; giữa giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Có thể khẳng định, từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến nay, giá trị “độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội” đã, đang và sẽ tiếp tục là nền tảng tư tưởng chính trị vững chắc, là trụ cột của hệ giá trị quốc gia Việt Nam hiện đại. Kiên định giá trị này không chỉ góp phần giữ vững con đường phát triển đúng đắn của dân tộc, mà

còn là điều kiện tiên quyết để hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Dân chủ, tự do và quyền làm chủ của nhân dân

Một trong những giá trị cốt lõi, xuyên suốt trong tiến trình cách mạng Việt Nam được hun đúc từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945 chính là giá trị dân chủ, tự do và quyền làm chủ của nhân dân. Đây không chỉ là mục tiêu đấu tranh, mà còn là thành quả lớn lao của cách mạng, là nền tảng để Đảng và Nhà nước ta kiến tạo một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Giá trị đó tiếp tục được khẳng định và phát triển trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay, nơi mọi quyền lực nhà nước đều thuộc về nhân dân.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công đã mở ra một kỷ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam - kỷ nguyên của độc lập dân tộc gắn liền với tự do, dân chủ và quyền làm chủ của nhân dân. Những giá trị phổ quát đó được đặt trong bối cảnh cụ thể của Việt Nam để trở thành nền tảng của một nhà nước kiểu mới - nhà nước của dân, do dân và vì dân.

Dân chủ trong hệ giá trị quốc gia Việt Nam được hiểu là nền dân chủ xã hội chủ nghĩa - nền dân chủ gắn với quyền làm chủ thực sự của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội: chính trị, kinh tế, văn hóa... Không chỉ dừng lại ở hình thức bầu cử hay đại diện, nền dân chủ đó được bảo đảm bằng thể chế, pháp luật, bằng sự tham gia thực chất của người dân vào việc hoạch định chính sách, giám sát quyền lực, xây dựng

bộ máy nhà nước, quyết định các vấn đề hệ trọng của đất nước.

Tự do - một thành tố không thể tách rời dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh và trong định hướng phát triển của Đảng ta, không phải là tự do cá nhân tuyệt đối, mà là tự do trong khung khổ pháp luật, bảo đảm cho mỗi người dân được phát triển toàn diện, đồng thời không xâm phạm đến lợi ích cộng đồng và quốc gia. Quyền tự do đó thể hiện qua quyền được học tập, lao động, sáng tạo, bày tỏ chính kiến, tham gia đời sống chính trị - xã hội... trong một môi trường chính trị ổn định, an toàn và công bằng.

Quyền làm chủ của nhân dân - một giá trị then chốt đã và đang được thể chế hóa ngày càng đầy đủ thông qua Hiến pháp và hệ thống pháp luật, đặc biệt là Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), với tinh thần “Nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước”. Việc phát huy vai trò làm chủ của nhân dân hiện nay không chỉ là biểu hiện của sự tiến bộ xã hội, mà còn là yêu cầu khách quan nhằm phát huy nội lực, tăng cường sự đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng và chế độ.

Trong thời đại chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng, giá trị dân chủ, tự do và quyền làm chủ của nhân dân càng trở nên quan trọng, cần được bảo vệ và phát triển trong một môi trường số minh bạch, cởi mở, an toàn và có định hướng. Việc xây dựng Chính phủ số, xã hội số, công dân số cần gắn với việc mở rộng không gian dân chủ, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, tham gia giám sát chính sách công, đồng thời kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tự do, dân

chủ để gây rối loạn xã hội, làm phương hại đến lợi ích quốc gia - dân tộc.

Như vậy, giá trị dân chủ, tự do và quyền làm chủ của nhân dân được hình thành, khẳng định và phát triển từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945 chính là nền tảng tinh thần, là trụ cột của hệ giá trị quốc gia Việt Nam hiện đại. Đó không chỉ là mục tiêu, mà còn là phương thức tổ chức và vận hành xã hội, bảo đảm sự phát triển bền vững, hài hòa giữa cá nhân và cộng đồng, giữa Nhà nước và Nhân dân, giữa truyền thống và hiện đại.

Đoàn kết và đại đoàn kết toàn dân tộc

Đoàn kết và đại đoàn kết toàn dân tộc là một trong những giá trị cốt lõi, xuyên suốt và có tính nền tảng của hệ giá trị quốc gia Việt Nam hiện đại. Tư tưởng này bắt nguồn từ truyền thống lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc; đặc biệt, được kế thừa, phát triển và khẳng định sâu sắc trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 - một sự kiện lịch sử vĩ đại, thể hiện sinh động sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ngay từ những ngày đầu lãnh đạo cách mạng, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định rõ: “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”²³, “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết/Thành công, thành công, đại thành công!”²⁴. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là kết tinh của trí tuệ, ý chí và khát vọng của toàn dân tộc Việt Nam, không phân biệt giai tầng xã hội, tôn giáo, dân tộc, vùng, miền; từ nông dân, công nhân đến trí thức, từ miền xuôi đến miền ngược, từ người Kinh đến các dân tộc thiểu số, tất cả đã cùng nhau

đứng lên giành độc lập, tạo nên một khối thống nhất không thể chia cắt. Chính sự hội tụ sức mạnh đó đã làm nên chiến thắng lịch sử, giành lại quyền độc lập, tự chủ cho dân tộc Việt Nam sau gần một thế kỷ bị thực dân, đế quốc thống trị.

Trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay, yêu cầu tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc càng trở nên cấp thiết. Bối cảnh thế giới diễn biến phức tạp, sự phân hóa xã hội ngày càng sâu sắc, những tác động đa chiều từ toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang đặt ra nhiều thách thức mới đối với việc giữ gìn sự đồng thuận xã hội, gắn kết cộng đồng và niềm tin của nhân dân vào Đảng, chế độ.

Trong điều kiện đó, việc khơi dậy và phát huy giá trị đoàn kết, đại đoàn kết toàn dân tộc cần được thể hiện trên cả ba phương diện: (1) Đoàn kết trong Đảng, giữ vững sự thống nhất ý chí và hành động, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng các cấp; (2) Đoàn kết trong hệ thống chính trị, phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện các mục tiêu chung; (3) Đoàn kết toàn xã hội, xây dựng sự đồng thuận xã hội trên nền tảng các giá trị văn hóa dân tộc, phát huy vai trò của nhân dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

Đặc biệt, trong xây dựng hệ giá trị quốc gia Việt Nam hiện đại, đoàn kết không chỉ là nguyên tắc tổ chức, mà còn là chuẩn mực đạo đức, là nền tảng để xây dựng bản sắc văn hóa dân tộc và hình thành sức mạnh mềm

của quốc gia. Giá trị đoàn kết góp phần nuôi dưỡng tinh thần tương thân tương ái, ý thức cộng đồng, trách nhiệm xã hội và lòng yêu nước - những phẩm chất cần thiết để Việt Nam vững bước trong công cuộc hiện đại hóa và hội nhập sâu rộng với thế giới.

Đoàn kết và đại đoàn kết toàn dân tộc là một trong những giá trị trường tồn, có sức sống mạnh mẽ của dân tộc Việt Nam, được tôi luyện trong thực tiễn lịch sử và khẳng định trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Đây là nền tảng để củng cố niềm tin xã hội, phát huy nội lực quốc gia và tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Nhân văn, khoan dung và tiến bộ xã hội

Một trong những nội dung cốt lõi làm nên sức sống bền vững của hệ giá trị quốc gia Việt Nam hiện đại chính là giá trị nhân văn, khoan dung và tiến bộ xã hội. Đây không chỉ là những nguyên tắc đạo đức phổ quát, mà còn là nội lực tinh thần sâu sắc, góp phần tạo nên sự ổn định chính trị, sự đồng thuận xã hội và thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước trong suốt chiều dài lịch sử, đặc biệt là từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Tư tưởng nhân văn với việc coi con người là trung tâm luôn là trục xuyên suốt trong các giai đoạn phát triển của dân tộc Việt Nam. Từ thuở dựng nước và giữ nước cho đến khi bước vào công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội, giá trị nhân văn Việt Nam luôn thể hiện qua tinh thần “Thương người như thể thương thân”,

“Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ”, sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích cộng đồng, dân tộc. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã khẳng định sự kế thừa và phát triển giá trị nhân văn truyền thống đó trong điều kiện lịch sử mới. Bằng việc đặt con người vào vị trí trung tâm của sự nghiệp cách mạng, Đảng ta, dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã lựa chọn con đường đấu tranh giành độc lập không chỉ cho một giai cấp, mà cho toàn thể nhân dân Việt Nam, không chỉ nhằm mục tiêu chính trị trước mắt, mà còn hướng tới lý tưởng cao đẹp về một xã hội công bằng, nhân ái, không còn người bóc lột người.

Giá trị nhân văn trong hệ giá trị quốc gia hiện đại của Việt Nam cũng thể hiện rõ qua chính sách nhất quán vì con người, coi con người là chủ thể, là động lực của sự phát triển. Các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đều hướng tới nâng cao chất lượng cuộc sống cho mọi người dân, đặc biệt là những người yếu thế trong xã hội. Trong hệ thống pháp luật và chính sách công, quyền con người, quyền công dân luôn được tôn trọng, bảo vệ; cơ hội phát triển được mở rộng cho mọi tầng lớp nhân dân, không phân biệt dân tộc, giới tính, tôn giáo, vùng, miền.

Khoan dung - một biểu hiện đặc trưng của tư tưởng nhân văn, được thể hiện nhất quán trong đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, đặc biệt là chính sách hòa hợp dân tộc, đoàn kết tôn giáo, chính sách đối với người làm lỗi, những người từng ở bên kia chiến tuyến. Trong công cuộc đổi mới và hội nhập, tinh thần khoan dung còn được biểu

hiện qua việc tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa của nhân loại, không kỳ thị sự khác biệt về văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng, luôn kiên định bảo vệ các giá trị cốt lõi của dân tộc. Từ đó, Việt Nam không chỉ hội nhập một cách chủ động, mà còn thể hiện bản lĩnh, bản sắc trong tiến trình toàn cầu hóa, không bị hòa tan trong những trào lưu văn hóa ngoại lai.

Giá trị tiến bộ xã hội gắn với công bằng, bình đẳng và phát triển toàn diện con người là định hướng xuyên suốt trong xây dựng hệ giá trị quốc gia Việt Nam. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 mở ra kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với tiến bộ và công bằng xã hội - một phương hướng phát triển khác biệt so với con đường tư bản chủ nghĩa. Tiến bộ xã hội không chỉ là kết quả mong muốn, mà còn là tiêu chí để đánh giá sự thành công của quá trình phát triển đất nước. Những thành quả trong xóa đói, giảm nghèo, nâng cao trình độ dân trí, phát triển giáo dục, y tế, xây dựng hệ thống an sinh xã hội, thúc đẩy bình đẳng giới... chính là những minh chứng sinh động cho việc hiện thực hóa giá trị tiến bộ trong xã hội Việt Nam đương đại.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số hiện nay, việc bảo vệ và phát huy giá trị nhân văn, khoan dung và tiến bộ xã hội tiếp tục đứng trước thách thức lớn. Tình trạng xuống cấp đạo đức xã hội, chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng và phân hóa giàu nghèo có nguy cơ làm xói mòn nền tảng giá trị đạo đức truyền thống. Do đó, việc xây dựng và thiết lập hệ giá trị quốc gia Việt Nam hiện đại cần đặc biệt nhấn mạnh vai trò của giáo

dục, truyền thông, pháp luật và thiết chế văn hóa trong việc củng cố, lan tỏa tinh thần nhân văn, lòng khoan dung và khát vọng tiến bộ trong toàn xã hội.

3. Yêu cầu đặt ra đối với việc phát triển hệ giá trị quốc gia Việt Nam trong bối cảnh mới

Thứ nhất, yêu cầu cấp thiết về giữ vững định hướng chính trị - tư tưởng, kiên định con đường xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập sâu rộng cùng với sự lan tỏa mạnh mẽ các trào lưu tư tưởng trên không gian mạng, yêu cầu hàng đầu là phải bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời phát triển hệ giá trị quốc gia trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hệ giá trị quốc gia cần tiếp tục khẳng định vai trò hạt nhân của giá trị độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội - giá trị xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam, là sợi chỉ đỏ trong việc tập hợp, đoàn kết và định hướng hành động của toàn xã hội.

Thứ hai, yêu cầu đặt ra trong việc thích ứng linh hoạt với sự thay đổi nhanh chóng của thời đại. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số và sự bùng nổ của không gian mạng đang tái định hình các quan hệ xã hội, thay đổi mạnh mẽ mô thức giao tiếp, lối sống, thị hiếu, thậm chí là cả tư duy của con người. Trong bối cảnh đó, hệ giá trị quốc gia cần được cập nhật, bổ sung để có thể “bắt nhịp” với đời sống hiện đại, nhất là trong việc thu hút thế hệ trẻ - những người đang chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ các xu hướng toàn cầu. Cần khơi dậy khát vọng

công hiến, ý thức trách nhiệm với cộng đồng, đất nước, đồng thời phát triển tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm trong giới trẻ. Việc hình thành và lan tỏa những giá trị mới cần thông qua các công cụ tuyên truyền truyền thống và các hình thức truyền thông hiện đại, gắn liền với văn hóa số, giáo dục sáng tạo và công nghệ.

Thứ ba, yêu cầu bảo đảm sự thống nhất trong đa dạng, kết nối truyền thống với hiện đại, dân tộc với nhân loại. Một hệ giá trị quốc gia có sức sống lâu bền không thể chỉ bó hẹp trong các khuôn mẫu cứng nhắc, mà phải bảo đảm hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại, giữa những chuẩn mực đã được khẳng định qua lịch sử và những yêu cầu mới của thời đại. Trong khi tiếp tục phát huy giá trị yêu nước, đoàn kết, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, cần mở rộng, tiếp nhận những giá trị tiến bộ phổ quát của nhân loại như dân chủ, pháp quyền, bình đẳng giới, phát triển bền vững, tinh thần khai phóng, sáng tạo. Điều này đòi hỏi sự chủ động chọn lọc, dung hợp một cách có định hướng, trên nền tảng bản sắc văn hóa dân tộc.

Thứ tư, yêu cầu phát triển hệ giá trị quốc gia gắn với xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ mới. Hệ giá trị không tồn tại trừu tượng mà phải được cụ thể hóa thông qua hệ thống chuẩn mực và hành vi của con người trong đời sống hằng ngày. Vì vậy, nhiệm vụ phát triển hệ giá trị quốc gia phải gắn chặt với quá trình xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện - có lý tưởng, đạo đức, tri thức, kỹ năng, năng lực hội nhập và ý thức trách nhiệm với cộng đồng. Trong đó, các môi trường văn hóa (gia đình, nhà trường,

xã hội), hệ thống chính trị và truyền thông đại chúng giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc giáo dục, lan tỏa, định hướng và củng cố các giá trị. Cần có cơ chế, chính sách cụ thể nhằm khuyến khích các hành vi tích cực, tôn vinh các giá trị tốt đẹp; đồng thời kịp thời phê phán, đấu tranh với các biểu hiện lệch chuẩn, phản giá trị.

Thứ năm, yêu cầu phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong phát triển hệ giá trị quốc gia. Phát triển hệ giá trị quốc gia là nhiệm vụ lâu dài, phức tạp, đòi hỏi sự đồng thuận, chung sức của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, đặc biệt là vai trò của văn hóa - giáo dục - truyền thông. Hệ giá trị quốc gia không thể được ban hành như một mệnh lệnh hành chính, mà phải được thấm nhuần, nội tâm hóa trong ý thức, trở thành động lực hành động của mỗi cá nhân và của cộng đồng. Vì vậy, cần phát huy vai trò dẫn dắt, định hướng của Đảng và Nhà nước; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý văn hóa; tạo điều kiện cho các thiết chế văn hóa, các nhà khoa học, đội ngũ văn - nghệ sĩ, nhà giáo, nhà báo... tham gia xây dựng và lan tỏa hệ giá trị một cách hiệu quả, sinh động.

4. Một số giải pháp thúc đẩy phát triển hệ giá trị quốc gia trong bối cảnh mới

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”⁵. Đây là lần đầu tiên Đảng ta đề ra nhiệm vụ xây dựng

và phát triển hệ giá trị quốc gia một cách có hệ thống, thể hiện bước chuyển căn bản về tư duy chính trị và văn hóa của Đảng.

Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, kế thừa các giá trị truyền thống và tiếp thu tinh hoa nhân loại, Đảng ta đã từng bước xác lập các trụ cột cơ bản của hệ giá trị quốc gia Việt Nam thời kỳ mới. Để hiện thực hóa định hướng phát triển hệ giá trị quốc gia Việt Nam, cần triển khai đồng bộ các giải pháp chủ yếu sau:

Một là, nâng cao nhận thức về giá trị lịch sử - tư tưởng của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 trong kiến tạo hệ giá trị quốc gia hiện đại.

Một trong những giải pháp căn cốt nhằm phát triển hệ giá trị quốc gia Việt Nam trong bối cảnh mới là nâng cao nhận thức sâu sắc và toàn diện về giá trị lịch sử - tư tưởng của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 trong quá trình kiến tạo hệ giá trị quốc gia hiện đại. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 không chỉ là sự kiện mở đầu cho kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, mà còn là kết tinh rực rỡ của những giá trị cốt lõi làm nên bản sắc dân tộc và sức mạnh của quốc gia hiện đại, đó là: tinh thần yêu nước, khát vọng độc lập - tự do - hạnh phúc, ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết toàn dân và vai trò lãnh đạo tiên phong của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi nhanh chóng của đời sống xã hội, nhiều giá trị truyền thống đang đứng trước nguy cơ bị phai nhạt hoặc xung đột với các giá trị ngoại lai. Hệ giá trị quốc gia hiện đại không thể tách rời những nền tảng lịch sử - tư tưởng

đã được hun đúc trong những bước ngoặt trọng đại của dân tộc. Vì vậy, việc tái khẳng định, làm giàu thêm và truyền cảm hứng về các giá trị truyền thống thông qua di sản tinh thần của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là cách thức hữu hiệu để khơi dậy niềm tin, lòng tự hào, tinh thần trách nhiệm công dân và định hướng cho hành vi, chuẩn mực xã hội.

Các hoạt động giáo dục chính trị - tư tưởng, truyền thông đại chúng, nghiên cứu - giảng dạy lịch sử cần đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp nhằm lan tỏa ý nghĩa của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Qua đó, góp phần củng cố nền tảng giá trị tinh thần của quốc gia, gia tăng khả năng tự vệ văn hóa và thúc đẩy sự đồng thuận xã hội trong sự nghiệp phát triển đất nước.

Hai là, phát huy vai trò của giáo dục, truyền thông và văn hóa trong chuyển hóa các giá trị cách mạng thành động lực phát triển xã hội.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là biểu tượng sống động của lòng yêu nước và ý chí dân tộc, nhưng nếu không được chuyển hóa thành nhận thức sâu sắc và hành động cụ thể trong đời sống xã hội hiện nay thì di sản đó sẽ dần mai một. Do đó, giáo dục cần trở thành kênh truyền tải có hệ thống, bài bản và bền bỉ các giá trị cách mạng, lý tưởng sống cao đẹp, tinh thần yêu nước, ý chí độc lập dân tộc và khát vọng phát triển đất nước. Nội dung giáo dục cần được đổi mới theo hướng tích hợp các giá trị lịch sử, giá trị văn hóa dân tộc với các yêu cầu của thời đại số, toàn cầu hóa và chuyển đổi xanh. Hệ thống giáo dục không

chỉ chú trọng truyền thụ kiến thức, mà còn nuôi dưỡng tâm hồn, hình thành bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng và trách nhiệm công dân cho thế hệ trẻ.

Bên cạnh đó, truyền thông đại chúng cần đóng vai trò chủ lực trong việc lan tỏa và hiện thực hóa hệ giá trị quốc gia trong đời sống xã hội. Báo chí, phát thanh, truyền hình, mạng xã hội... cần tích cực tuyên truyền các tấm gương tiêu biểu, hành động đẹp, những sáng kiến thiết thực để khơi dậy niềm tin và khát vọng vươn lên trong cộng đồng. Đặc biệt, truyền thông phải kiên định định hướng chính trị, tư tưởng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, lai căng, phản văn hóa. Cùng với đó, lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật cần được đầu tư đúng mức để sáng tạo ra những tác phẩm có chiều sâu tư tưởng, giá trị nghệ thuật cao, phản ánh chân thực và truyền cảm hứng từ các giá trị cách mạng.

Khi giáo dục, truyền thông và văn hóa cùng hội tụ sẽ tạo thành sức mạnh mềm, góp phần chuyển hóa các giá trị cách mạng thành động lực phát triển bền vững đất nước.

Ba là, đặt hệ giá trị quốc gia trong mối tương tác với yêu cầu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Một trong những yếu tố quyết định thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngày nay, để củng cố và phát triển hệ giá trị quốc gia hiện đại, trước hết, Đảng phải là hiện thân sinh động của những giá trị đó, từ bản lĩnh chính trị,

trí tuệ, năng lực lãnh đạo, đến sự nêu gương đạo đức và năng lực tổ chức. Do đó, cần gắn phát triển hệ giá trị quốc gia với quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là xây dựng Đảng về đạo đức, đấu tranh ngăn chặn chủ nghĩa cá nhân, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống - những yếu tố làm xói mòn niềm tin xã hội và phá vỡ các giá trị truyền thống.

Cần cụ thể hóa hệ giá trị quốc gia trong các tiêu chuẩn đạo đức công vụ, văn hóa chính trị, tinh thần phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên; lồng ghép nội dung giá trị quốc gia trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; đồng thời, đưa các chuẩn mực này thành tiêu chí đánh giá chất lượng hoạt động của tổ chức đảng và hệ thống chính trị các cấp. Việc phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, là nhân tố quyết định việc tạo dựng niềm tin xã hội và lan tỏa các giá trị tích cực.

Hệ thống chính trị lành mạnh, dân chủ, kỷ cương, gắn bó mật thiết với nhân dân sẽ là môi trường thuận lợi để các giá trị quốc gia không ngừng được bồi đắp, củng cố và phát triển bền vững.

Bốn là, phát triển hệ giá trị quốc gia gắn với công cuộc đổi mới toàn diện đất nước và hội nhập quốc tế sâu rộng.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là kết quả của khát vọng vươn lên làm chủ đất nước, không cam chịu áp bức, bóc lột. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ hiện nay, hệ giá trị quốc gia Việt Nam cần được tái cấu trúc

theo hướng kết hợp hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại. Những giá trị mới như “chính phủ kiến tạo - xã hội số - công dân toàn cầu - phát triển bền vững” cần được tích hợp trong hệ giá trị chung mà vẫn giữ vững cốt lõi là tinh thần yêu nước, độc lập tự chủ, đoàn kết dân tộc và lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Để làm được điều đó, cần có chiến lược quốc gia về phát triển hệ giá trị Việt Nam trong kỷ nguyên số, có sự tham gia của cả hệ thống chính trị và các lực lượng xã hội.

Việc phát triển hệ giá trị quốc gia trong điều kiện mới đòi hỏi phải xác lập và lan tỏa những giá trị cốt lõi có tính nền tảng, đồng thời thích ứng linh hoạt với các chuẩn mực toàn cầu. Những giá trị như yêu nước, đoàn kết, nhân nghĩa, cần cù, sáng tạo, khát vọng phát triển hùng cường, dân chủ, kỷ cương, văn minh cần được thể hiện sinh động trong quá trình đổi mới thể chế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và ứng dụng khoa học - công nghệ hiện đại.

Trong bối cảnh đẩy mạnh hội nhập quốc tế, hệ giá trị quốc gia không chỉ là nội lực tinh thần để Việt Nam giữ vững bản sắc và chủ quyền, mà còn là “sức mạnh mềm” góp phần nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế. Do đó, cần có chiến lược dài hạn để tích hợp hệ giá trị quốc gia vào chính sách đối ngoại, ngoại giao văn hóa, truyền thông quốc tế, qua đó quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam giàu bản sắc, năng động và có trách nhiệm với cộng đồng toàn cầu.

Năm là, khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, lý tưởng cách mạng, khát vọng cống hiến trong thế hệ trẻ.

Hệ giá trị chỉ thực sự bền vững khi được thể hệ sau kế thừa và không ngừng bổ sung, phát triển. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là biểu tượng rực rỡ của tinh thần yêu nước, sự đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng giành độc lập, tự do của toàn dân tộc. Chiến thắng đó có sự tham gia của thanh niên, học sinh, sinh viên xung kích, tiên phong. Kế thừa và lan tỏa giá trị này trong thế hệ trẻ hôm nay là nhiệm vụ chiến lược, góp phần bảo đảm cho đất nước không ngừng phát triển, hùng cường và trường tồn.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng và bùng nổ thông tin hiện nay, thế hệ trẻ đang đứng trước nhiều cơ hội và thách thức đan xen. Vì vậy, việc giáo dục, truyền cảm hứng và tạo động lực hành động cho giới trẻ phải được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược xây dựng và phát triển hệ giá trị quốc gia. Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, tổ chức đoàn - hội - đội, các phương tiện truyền thông, văn học - nghệ thuật và mạng xã hội để hình thành môi trường xã hội lành mạnh, cổ vũ lý tưởng cách mạng, xây dựng hình mẫu thanh niên Việt Nam yêu nước, có trách nhiệm, sáng tạo và sẵn sàng dấn thân phụng sự Tổ quốc.

Đồng thời, cần có chính sách cụ thể khuyến khích thanh niên tham gia các phong trào tình nguyện, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tích cực đóng góp cho cộng đồng, từ đó biến tinh thần yêu nước và lý tưởng cách mạng thành hành động thiết thực, góp phần định hình và lan tỏa hệ giá trị Việt Nam hiện đại.

Sáu là, đẩy mạnh nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn về hệ giá trị quốc gia từ góc nhìn lịch sử - văn hóa - chính trị.

Hiện nay, việc phát triển hệ giá trị quốc gia vẫn còn phân tán, thiếu cơ sở lý luận và thực tiễn sâu sắc. Do đó, cần đẩy mạnh các chương trình nghiên cứu quốc gia về hệ giá trị dân tộc, trong đó xác định rõ vai trò, ảnh hưởng của các thời kỳ lịch sử lớn, đặc biệt là Cách mạng Tháng Tám năm 1945, trong quá trình hình thành hệ giá trị dân tộc và hệ giá trị quốc gia hiện đại. Từ đó, cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc ban hành chính sách, xây dựng chương trình giáo dục, truyền thông và phát triển văn hóa phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Tóm lại, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 không chỉ là cuộc cách mạng chính trị, mà còn là cuộc cách mạng giá trị, khai mở một hệ quy chiếu mới cho dân tộc Việt Nam trong hành trình hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Những giá trị được định hình từ sự kiện lịch sử này vẫn vẹn nguyên giá trị trong công cuộc phát triển đất nước hiện nay. Việc nhận thức đúng đắn, tiếp tục củng cố và làm phong phú thêm hệ giá trị quốc gia là một nhiệm vụ chiến lược, có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển bền vững đất nước và sự trường tồn của dân tộc. ♦

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 12, tr. 30.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t. 37, tr. 228.
3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 14, tr. 186.
4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 13, tr. 455.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 143.